TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11-6-2018.
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ÔngVũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Bành Văn Hải;

2. Bà: Bùi Thị Hải Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bạch Q, sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ 6, ấp N, xã BN, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Dương Vũ H, sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ 6, ấp N, xã BN, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 02 năm 2018 và bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bạch Q trình bày:

Chị và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 14-02-2014, tại Ủy ban nhân dân xã BN, Huyện D. Chung sống đến năm 2015 thì chị phát hiện ra anh H nhiều lần đánh bạc; trong thời gian chị về nhà cha mẹ ruột ở tỉnh Long An để sinh con tháng 11-2017 thì anh H thường xuyên qua Casino-CamPuChia để

đánh bạc, đã bị cơ quan nơi làm việc cho thôi việc, phát sinh nhiều món nợ mà chị và gia đình không biết. Vì vậy chị thấy không thể chung sống với anh H được nữa, yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung tên là Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 11-11-2017, từ khi sinh con đến nay chị trực tiếp nuôi con. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; về nợ chung: Có nợ anh Lê Thái Tr và chị Đào Thị Viết T; địa chỉ ấp T, xã TB, Huyện HT, tỉnh Tây Ninh số tiền 100.000.000 đồng nhưng anh Tr, chị T không yêu cầu giải quyết nên chị cũng không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn: Anh Dương Vũ H, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ cho anh H nhưng anh H từ chối không đến Tòa án để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định; không vi phạm về tố tụng.

Đối với nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đối với bị đơn đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng và quyền tham gia phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Q và anh H được ly hôn, giao con chung cho chị Q nuôi, ghi nhận chị Q không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Về tài sản chung chị Q không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung chị Q và vợ chồng anh Tr, chị T không yêu cầu giải quyết. Về án phí sơ thẩm chị Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nghe các đương sự trình bày và hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Dương Vũ H vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành tống đạt đúng và đầy đủ các thủ tục để đảm bảo việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Q và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 02 năm 2014, tại Ủy ban nhân dân xã BN, Huyện D, tỉnh Tây Ninh nên được công nhận đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn vợ chồng lỗi là do anh H không chăm lo cho gia đình. Chị Quên cho rằng trong thời gian chung sống anh H thường xuyên đánh bạc gây ra nợ cho gia đình. Từ khi chị sinh con ngày 11-11-2017 đến nay thì anh chị sống ly thân, anh H có nhiều

lần đến thăm con và anh, chị có bàn bạc việc vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh, chị mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn quan tâm đến nhau, đã bỏ mặc nhau mạnh ai người đó sống từ tháng 11 năm 2017 cho đến ngày xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q đối với anh H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Q và anh H có 01 con chung tên là Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 11-11-2017. Từ khi sinh con đến nay chị Q là người trực tiếp nuôi con. Chị Q có yêu cầu tiếp tục được nuôi con sau khi ly hôn với anh H, yêu cầu của chị Q phù hợp với quy định của khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận chị Q không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

[4] Về tài sản chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[5] Về nợ chung: Chị Q, anh Tr, chị T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn, về con chung và cấp dưỡng nuôi con, về án phí; Hội đồng xét xử thấy đề nghị này có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 147, 227, 228 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bạch Q đối với anh Dương Vũ H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Bạch Q được ly hôn với anh Dương Vũ H.

2. Về quan hệ con chung: Chị Q được trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 11-11-2017. Ghi nhận chị Q không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung; về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Q phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Q đã

nộp theo biên lai số 0010244 ngày 06-3-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, ghi nhận chị Q đã nộp xong án phí.

Quyền kháng cáo: Chị Q, anh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Chi cục THADS Huyện D;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Văn Khanh